

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ

Thực hiện Hướng dẫn số 42-HD/TG ngày 14/6/2017 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đắk Lắk về việc Hướng dẫn công tác tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sỹ. Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh hướng dẫn Hội LHPN các huyện/thị/thành phố, Hội Phụ nữ các đơn vị lực lượng vũ trang, Hội Phụ nữ Ko Tam công tác tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày thương binh liệt sỹ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, hội viên, phụ nữ về mục đích, ý nghĩa Ngày Thương binh liệt sỹ, những công lao to lớn của các anh hùng liệt sỹ, thương binh, gia đình có công với cách mạng; từ đó thúc đẩy các tầng lớp phụ nữ có trách nhiệm, hành động thiết thực trong thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Thông qua hoạt động tuyên truyền góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các tầng lớp phụ nữ; động viên, hỗ trợ thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công khắc phục khó khăn vươn lên trong cuộc sống, đóng góp tích cực cho gia đình, xã hội; đồng thời khơi dậy, phát huy tiềm năng to lớn trong xã hội để chăm lo tốt hơn cho các đối tượng chính sách.

- Các cấp Hội thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục Kỷ niệm 70 năm Ngày thương binh, liệt sỹ là đã góp phần thực hiện chỉ tiêu 1 nhiệm kỳ 2016-2021 của Ban Chấp hành Hội LHPN tỉnh về mỗi cơ sở có ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng/năm.

2. Yêu cầu

Các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm cần thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, gắn với các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 25/4/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thương binh liệt sỹ, người có công và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”; Kế hoạch số 1358/KH-UBND ngày 01/3/2017 của UBND tỉnh về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7/1947- 27/7/2017).

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền khẳng định ý nghĩa lịch sử, chính trị xã hội và giá trị nhân văn của Ngày Thương binh liệt sỹ, trong đó nhấn mạnh:

- Truyền thống tốt đẹp “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc ta, thể hiện lòng biết ơn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đối với các thương binh, bệnh binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng

- Tôn vinh và khẳng định sự cống hiến, hi sinh của các thương binh, bệnh binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng là vô giá, việc chăm sóc các đối tượng này vinh dự là trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội, của thế hệ hôm nay và mai sau.

- Đảng, Nhà nước ta luôn trân trọng và đánh giá cao những cống hiến, hi sinh to lớn của đồng bào, chiến sỹ đối với Tổ quốc, đồng thời cũng luôn chú trọng giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn đối với các thương binh, bệnh binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng, tập trung vào các văn bản, chính sách mới, như: Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg, ngày 14/10/2015 của Thủ tướng chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; Thông tư liên tịch số 138/2015/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC, ngày 16/12/2015 về hướng dẫn thực hiện quy định số 49/2015/QĐ-TTg, ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 148/2015/TT-BTC, ngày 15/9/2015 của Bộ Tài chính quy định về nội dung và mức chi thực hiện đề án xác định hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin. Tuyên truyền những kết quả và hạn chế, bất cập trong các chủ trương, chính sách cần phải bổ sung, hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

3. Biểu dương những thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng vượt khó vươn lên, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát hiện nhân rộng các điển hình tiên tiến trong các phong trào đền ơn đáp nghĩa, chung tay giúp đỡ các gia đình chính sách khắc phục khó khăn, cải thiện cuộc sống.

4. Tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước đến hội viên, phụ nữ và các tầng lớp nhân dân, các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh

- Cụ thể hóa chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong xây dựng hướng dẫn và chuyển tải đề cương Tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ đến Hội LHPN cấp huyện, Hội Phụ nữ các đơn vị lực lượng vũ trang.

- Tham gia các hoạt động Lễ mít tinh kỷ niệm cấp tỉnh.

2. Hội LHPN các huyện/thị/thành phố

- Trên cơ sở hướng dẫn của Hội LHPN tỉnh, các huyện, thị, thành Hội hướng dẫn các cấp Hội cơ sở triển khai tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ phù hợp với tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

V. MỘT SỐ KHẨU HIỆN TUYÊN TRUYỀN

- Tổ quốc đòi đòi nghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sỹ!
- Đẩy mạnh các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7/1947- 27/7/2017)!
- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng!
- Nêu cao đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”!
- Toàn dân chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng!
- Góp sức nâng cao mức sống về vật chất và tinh thần của người có công với cách mạng!
- Làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ là trách nhiệm của mỗi cấp ủy, chính quyền, mỗi tổ chức và cá nhân!

(Gửi kèm Đề cương tuyên truyền).

Trên đây là Hướng dẫn công tác tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày thương binh liệt sỹ của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh. Đề nghị Hội LHPN các huyện/thị/thành phố, Hội Phụ nữ các đơn vị lực lượng vũ trang, Hội Phụ nữ Ko Tam nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hội LHPN các huyện, thị, thành phố;
- Hội PN các đơn vị LLVT, Ko Tam;
- Lưu VT, Ban Tuyên Giáo.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



A Yün H' Hương



CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN

niệm 70 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ
(27/7/1947 - 27/7/2017)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THƯƠNG BINH, LIỆT SỸ VÀ NGƯỜI CÓ CÔNG CỦA CẢ NƯỚC

I. HOÀN CẢNH RA ĐỜI VÀ Ý NGHĨA NGÀY THƯƠNG BINH, LIỆT SỸ

1. Hoàn cảnh ra đời

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (nay là nước CHXHCN Việt Nam) ra đời chưa được bao lâu thì thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Với tinh thần “.... thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu chống lại quân xâm lược. Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến quyết liệt chống thực dân Pháp, nhiều đồng bào, chiến sỹ đã ngã xuống, hy sinh một phần xương máu trên các chiến trường. Với truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, Đảng, Chính phủ, Bác Hồ và Nhân dân ta đã dành tất cả tình thương yêu cho các chiến sỹ và đồng bào đã vì độc lập, tự do của Tổ quốc mà bị thương hoặc hy sinh.

Đầu năm 1946, Hội giúp binh sỹ bị nạn ra đời ở Thuận Hóa (Bình Trị Thiên), rồi đến Hà Nội và một số địa phương khác... Sau đó ít lâu được đổi thành Hội giúp binh sỹ bị thương. Ở Trung ương có Tổng Hội và Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu là Chủ tịch danh dự của Tổng Hội.

Ngày 28-5-1946, Hội giúp binh sỹ bị nạn tổ chức một cuộc nói chuyện quan trọng tại Nhà hát Lớn Hà Nội để kêu gọi mọi người gia nhập Hội và hăng hái giúp đỡ các chiến sỹ bị thương, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự.

Ngày 17-11-1946, cũng tại Nhà hát Lớn Hà Nội, Hội Liên Hiệp Quốc dân Việt Nam đã tổ chức lễ xung phong “Mùa đông binh sỹ”, mở đầu cuộc vận động “Mùa đông binh sỹ” trong cả nước để giúp chiến sỹ trong mùa đông giá rét. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự buổi lễ và Người đã cởi chiếc áo đang mặc để tặng binh sỹ.

Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngày 19-12-1946, theo Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đã nhất tề đứng dậy kháng chiến với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Số người bị thương và hy sinh trong chiến đấu tăng lên, đời sống của chiến sỹ, nhất là những chiến sỹ bị thương gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Trước tình hình trên, Đảng và Nhà nước ta đã đưa ra nhiều quyết định với những chính sách quan trọng về công tác thương binh, liệt sỹ, góp phần ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho thương binh, gia đình liệt sỹ.

Ngày 16-2-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chính thức ký Sắc lệnh số 20/SL, quy định chế độ hưu bổng, thương tật và tiền tuất tử sỹ. Đây là văn bản pháp quy đầu

tiên khẳng định vị trí quan trọng của công tác thương binh, liệt sỹ đối với cuộc kháng chiến và sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Chính phủ đến thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sỹ.

Tháng 6-1947, đại biểu của Tổng bộ Việt Minh, Trung ương Hội phụ nữ Cứu quốc, Trung ương Đoàn thanh niên Cứu quốc, Cục Chính trị quân đội quốc gia Việt Nam, Nha Thông tin Tuyên truyền và một số địa phương đã họp tại Đại Từ (Bắc Thái) để bàn về công tác thương binh, liệt sỹ và thực hiện Chỉ thị của Hồ Chủ Tịch chọn một ngày nào đó làm ngày Thương binh Liệt sỹ. Tại cuộc họp này các đại biểu đã nhất trí chọn ngày 27 tháng 7 là ngày “Thương binh toàn quốc”. Từ đó hàng năm cứ vào dịp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều gửi thư, quà thăm hỏi, động viên, nhắc nhở mọi người phải biết ơn và hết lòng giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ. Đặc biệt, từ sau Chiến thắng Điện Biên Phủ, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh càng quan tâm hơn đến công tác thương binh, liệt sỹ.

Từ tháng 7 năm 1955, Đảng và Nhà nước ta quyết định đổi “Ngày Thương binh toàn quốc” thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sỹ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo Chỉ thị 223/CT-TW ngày 8-7-1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27 tháng 7 hằng năm chính thức trở thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” của cả nước.

Mỗi năm cứ đến “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” nhất là vào dịp kỷ niệm năm tròn, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta lại tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, đầy tình nghĩa chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng.

2. Ý nghĩa

Ngày Thương binh Liệt sỹ có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội sâu sắc, đó là:

Truyền thống “hiếu nghĩa bác ái”, lòng quý trọng và biết ơn của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đối với những người đã hi sinh, cống hiến vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân; qua đó phát huy tinh thần yêu nước, cùng cố và bồi đắp niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Tôn vinh các anh hùng, liệt sỹ, thương binh và người có công; khẳng định sự cống hiến, hy sinh của họ cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của Nhân dân là vô giá. Việc chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công là vinh dự, là trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và của mọi người, của thế hệ hôm nay và mai sau.

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trân trọng đánh giá cao những cống hiến, hy sinh to lớn của đồng bào, chiến sỹ đối với Tổ quốc; đồng thời cũng luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn sâu sắc của các tầng lớp Nhân dân, của các thế hệ cách mạng đối với thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng.

II. MỘT SỐ THÀNH TỰU NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC THƯƠNG BINH LIỆT SỸ VÀ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG 70 NĂM QUA CỦA CẢ NƯỚC

1. Xây dựng và thực hiện thống nhất trong cả nước một hệ thống chính sách, chế độ ưu đãi đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng

Kể từ Sắc lệnh số 20/SL do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành ngày 16/2/1947 đặt “*chế độ hưu bổng thương tật và tiền tuất tử sỹ*” đến nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng đã được nghiên cứu xây dựng, ban hành tương đối toàn diện, đầy đủ và kịp thời, bảo đảm chất lượng để từng bước cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước; là cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân; cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra.

Nhiều vấn đề bất hợp lý do lịch sử để lại cũng như vấn đề mới nảy sinh trong quá trình chuyển đổi cơ chế và những tổn động về chính sách sau chiến tranh, như vấn đề xác nhận liệt sỹ, thương binh; chính sách ưu đãi đối với thanh niên xung phong, những người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; chính sách ưu đãi về giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe, cải thiện nhà ở, chế độ trợ cấp đối với một số đối tượng người có công với cách mạng được các cấp, các ngành quan tâm, giải quyết hiệu quả.

Việc xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi đối với người có công đạt được kết quả tích cực. Đến nay, toàn quốc đã xác nhận khoảng 9 triệu người có công, trong đó:

- + Người hoạt động cách mạng trước ngày 01-01-1945: gần 9.000 người.
- + Người hoạt động cách mạng từ ngày 01-01-1945 đến trước tổng khởi nghĩa 19/8/1945: 16.500 người.
- + Liệt sỹ: gần 1.2 triệu người; thân nhân liệt sỹ gần 500.000 người.
- + Bà mẹ Việt Nam anh hùng: trên 117.000 người.
- + Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động: gần 1.300 người.
- + Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh: gần 600.000 người; thương binh loại B: trên 40.000 người.
- + Bệnh binh: gần 185.000 người.
- + Người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học: gần 312.000 người.
- + Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày: gần 111.000 người.
- + Người có công giúp đỡ cách mạng: 1.897.000 người.
- + Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế: gần 4,1 triệu người.

Hiện cả nước có trên 1,4 triệu người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; qua rà soát, cơ bản người có công đã được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Theo kết quả rà soát năm 2014 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối

hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong số 2.070.842 đối tượng được rà soát có 1.982.769 trường hợp (chiếm 95,75%) đã hưởng đủ chế độ; chỉ có 86.201 trường hợp, chiếm 4,16% kê khai là hưởng chưa đầy đủ; 1.872 trường hợp, chiếm 0,09% hưởng sai chính sách.

2. Phong trào chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng phát triển sâu rộng từ Trung ương đến địa phương và đã đạt được hiệu quả thiết thực, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã tích cực triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công bằng những việc làm thiết thực thông qua: Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, xây dựng nhà tình nghĩa, vườn cây tình nghĩa, sổ tiết kiệm tình nghĩa, chăm sóc bố, mẹ liệt sỹ già yếu cô đơn, con liệt sỹ mồ côi, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Từ năm 2007 đến năm 2017, cả nước đã đóng góp xây dựng Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa” hơn 3.481 tỷ đồng, trong đó, quỹ Trung ương hơn 41,36 tỷ đồng, quỹ địa phương hơn 3.440,4 tỷ đồng; xây dựng gần 90.000 nhà tình nghĩa, sửa chữa gần 75.000 nhà tình nghĩa với tổng trị giá gần 12.200 tỷ đồng; tặng gần 159.000 sổ tiết kiệm tình nghĩa trị giá gần 955.000 tỷ đồng.

Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, Chính phủ đã cấp cho các địa phương trên 2.450 tỷ đồng để hỗ trợ cho 80.000 hộ gia đình người có công khó khăn về nhà ở; 100% các mẹ Việt Nam anh hùng được các đơn vị nhận phụng dưỡng; 98% xã, phường làm tốt công tác Thương binh - Liệt sỹ, 97% người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống người dân nơi cư trú.

Bản thân thương binh, bệnh binh, gia đình chính sách, người có công với cách mạng cũng nỗ lực phấn đấu vươn lên trở thành những tấm gương tiêu biểu, điển hình nhân tố mới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

3. Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xây dựng, tu bổ nghĩa trang, công trình tưởng niệm liệt sỹ được chú trọng và đạt được kết quả tích cực

Đảng, Nhà nước và quân đội đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tăng cường quan hệ hợp tác quốc tế trong việc tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ. Nhà nước đầu tư nâng cấp các trung tâm giám định ADN của các bộ, ngành nhằm đẩy nhanh việc xác định danh tính hài cốt liệt sỹ.

Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị đã tích cực trong việc phát hiện, quy tập mộ liệt sỹ và ghi danh, ghi công liệt sỹ.

Công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ đã tạo sức lan tỏa trong các tầng lớp Nhân dân.

Bằng phương pháp thực chứng, phương pháp giám định ADN, các cơ quan chức năng đã quy tập, lấy mẫu hài cốt liệt sỹ, sinh phẩm thân nhân liệt sỹ, phân tích hàng chục nghìn trường hợp, góp phần phục vụ tích cực cho công tác tìm kiếm hài cốt liệt sỹ thời gian qua.

Thời gian qua, cả nước đã tìm kiếm, quy tập được 939.462 hài cốt liệt sỹ; an táng tại 3077 nghĩa trang trong cả nước.

Việc xây dựng, tu bổ nghĩa trang, công trình tưởng niệm liệt sỹ được các cấp, các ngành chú trọng và đã đạt được những kết quả cụ thể.

Hiện cả nước có 9.637 công trình ghi công liệt sỹ, bao gồm đài tưởng niệm, nhà bia ghi tên liệt sỹ, nghĩa trang liệt sỹ. Nhiều công trình trở thành công trình văn hóa, có giá trị về mỹ thuật, giáo dục truyền thống: Nghĩa trang Điện Biên Phủ, Nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn, Nghĩa trang Đường 9, Đền liệt sỹ Bến Dược, Khu tưởng niệm liệt sỹ thanh niên xung phong tại ngã ba Đồng Lộc; Trưng Bôn, tỉnh Nghệ An...

Phần thứ hai

KẾT QUẢ, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC THƯƠNG BINH LIỆT SỸ VÀ NGƯỜI CÓ CÔNG CỦA TỈNH

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ PHONG TRÀO “ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, GIAI ĐOẠN 2012-2017

1. Công tác quản lý hồ sơ đối tượng người có công

Tính đến nay, tổng số đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn của tỉnh có hơn 54 ngàn hồ sơ đối tượng; trong đó, có 12.466 đối tượng đang chi trả trợ cấp hàng tháng, với số tiền chi trả hơn 20 tỷ đồng/tháng; còn lại hơn 41 ngàn đối tượng hưởng chế độ trợ cấp một lần, trợ cấp hàng năm và hưởng quyền lợi chính trị khác. Tất cả hồ sơ đối tượng người có công đã được nhập máy theo dõi, quản lý.

2. Kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đối tượng chính sách có công

2.1- Kết quả tiếp nhận hồ sơ trong tỉnh và giải quyết chế độ:

Trong 5 năm qua Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận 12.625 hồ sơ đối tượng chính sách các loại do các huyện, thị xã, thành phố chuyển đến; qua kiểm tra, thẩm định và đối chiếu với các văn bản quy định đã chuyển trả 851 hồ sơ không đủ điều kiện để bổ sung, hoàn chỉnh; ban hành quyết định giải quyết chế độ theo đúng quy định hiện hành đối với 11.774 hồ sơ đủ điều kiện, trong đó: Ra quyết định trợ cấp hàng tháng đối với 1.078 hồ sơ đối tượng các loại, bao gồm: 03 hồ sơ công nhận liệt sỹ; 17 hồ sơ phong tặng danh hiệu Mẹ VNAH; 10 hồ sơ công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; 13 hồ sơ công nhận cán bộ lão thành cách mạng; 13 hồ sơ công nhận cán bộ tiền khởi nghĩa; 282 hồ sơ người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; 198 hồ sơ người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học; 35 hồ sơ người có công giúp đỡ cách mạng; 59 hồ sơ hưởng chế độ tuất thương binh; 244 hồ sơ hưởng chế độ tuất bệnh binh; 13 hồ sơ hưởng chế độ tuất chất độc hoá học; 11 hồ sơ hưởng tuất cán bộ tiền khởi nghĩa; 03 hồ sơ hưởng tuất cán bộ lão thành cách mạng; 08 hồ sơ hưởng tuất thân nhân liệt sỹ; 126 hồ sơ hưởng trợ cấp của vợ, chồng liệt sỹ tái giá; 43 hồ sơ thanh niên xung phong.

Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với 6.530 hồ sơ các loại; bao gồm: 241 hồ sơ truy tặng danh hiệu Mẹ VNAH; 4.041 hồ sơ thờ cúng liệt sỹ; 26 cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa; 525 hồ sơ người tham gia hoạt động kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương; 131 hồ sơ người có công giúp đỡ cách mạng; 985 hồ sơ thanh niên xung phong; 581 hồ sơ đối tượng hưởng chế độ theo quyết định 62/QĐ-TTg.

Trợ cấp mai táng phí 3.439 hồ sơ; gồm 947 thân nhân cựu chiến binh; 2.218 người có công và thân nhân người có công; 33 thân nhân người hưởng theo Quyết định số 290/QĐ-TTg; 203 thân nhân người hưởng theo Quyết định số 62/QĐ-TTg; 38 thân nhân thanh niên xung phong.

Tiếp nhận và giải quyết chế độ 604 hồ sơ đối với con của người có công với cách mạng hưởng ưu đãi giáo dục (học sinh, sinh viên); 123 hồ sơ đối tượng người có công đề miễn giảm tiền sử dụng đất theo Quyết định số 118/1996/QĐ-TTg ngày 27/2/1996; Quyết định số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Kết quả tiếp nhận và di chuyển hồ sơ (Hồ sơ đang hưởng chế độ từ tỉnh khác chuyển đến và từ tỉnh Đắk Lắk chuyển đi):

Trong 5 năm (2012-2017) đã tiếp nhận 1.718 hồ sơ đối tượng chính sách các loại từ Sở Lao động, Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố, BCH Quân sự, Công an tỉnh chuyển đến và tiếp tục quản lý, chi trả theo đúng quy định; trong đó, 87 hồ sơ của BCH Quân sự tỉnh (hồ sơ TB, QĐ142); 03 hồ sơ của Công an tỉnh chuyển đến hưởng chế độ theo Quyết định 53/QĐ-TTg; 1.628 hồ sơ các loại do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội các tỉnh chuyển đến.

Hoàn chỉnh thủ tục giải quyết di chuyển 559 hồ sơ đối tượng người có công của tỉnh Đắk Lắk đến Sở Lao động, Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố để quản lý, chi trả theo quy định.

3. Kết quả kiểm tra, rà soát hồ sơ người có công

Hàng năm đã xây dựng kế hoạch và triển khai rà soát hồ sơ đối tượng người có công đang quản lý, lưu trữ nhằm phát hiện những bất cập thông tin về hồ sơ, từ đó hướng dẫn các đối tượng bổ sung giấy tờ hoàn thiện hồ sơ theo quy định; một số trường hợp phát hiện có dấu hiệu sai phạm đã phối hợp các cơ quan liên quan xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của Pháp luật.

4. Kết quả thực hiện các chính sách ưu đãi khác

4.1. Chính sách chăm sóc sức khỏe cho người có công với Cách mạng:

Chế độ điều dưỡng, cấp bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách được giải quyết kịp thời, đúng quy định tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng trong việc khám điều trị bệnh theo đúng Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân và các văn bản quy định của pháp luật.

Trong 5 năm (2012-2017), toàn tỉnh đã thực hiện điều dưỡng cho 12.876 lượt người, kinh phí điều dưỡng thực hiện hơn 26 tỷ đồng, trong đó: Tổ chức đi điều

dưỡng tập trung tại Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Khánh Hòa là 806 người, kinh phí thực hiện gần 2 tỷ đồng; điều dưỡng tại gia đình 12.070 người, kinh phí thực hiện hơn 24 tỷ đồng. Giải quyết chế độ cấp phương tiện trợ cấp dụng cụ chỉnh hình đối với 1.103 đối tượng, với kinh phí gần 1,2 tỷ đồng;

Cấp thẻ Bảo hiểm Y tế hơn 68 ngàn lượt người; trong đó: BHYT đối với người có công hơn 24.800 thẻ; BHYT đối với thân nhân người có công hơn 11 ngàn thẻ; BHYT cho đối tượng theo QĐ62, QĐ290, TNXP: hơn 12 ngàn thẻ; BHYT Cựu chiến binh: gần 21 ngàn thẻ theo quy định.

Nhằm động viên tinh thần cho các đối tượng chính sách có công; hàng năm từ nguồn ngân sách của địa phương, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đưa các đối tượng chính sách tiêu biểu đi tham quan các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử của đất nước và gặp mặt các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; từ năm 2012 - 2017 đã tổ chức cho 07 đoàn, với hơn 200 người có công tiêu biểu của tỉnh đi tham quan.

4.2. Chính sách ưu đãi học sinh, sinh viên trong giáo dục và đào tạo:

Đối với chính sách ưu đãi học sinh, sinh viên trong giáo dục và đào tạo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2006/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC, ngày 20/11/2006 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính; Thông tư số 36/2015/TTBLĐTBXH ngày 28/9/2015 về việc hướng dẫn về chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ; đến nay đã có hơn 19 ngàn học sinh, sinh viên là con của người có công với cách mạng được hưởng ưu đãi giáo dục, kinh phí thực hiện hơn 57 tỷ đồng. Hiện nay có hơn 1,2 ngàn học sinh, sinh viên đang quản lý, giải quyết chi trả chế độ trợ cấp (trợ cấp hàng tháng, hàng năm).

4.3. Chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở:

Thực hiện quyết định số 118/1996/QĐ-TTg, Quyết định 117/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 54/2005/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk về hỗ trợ người có công cải thiện nhà ở. Trong thời gian qua đã xem xét, giải quyết với hình thức hỗ trợ giao đất làm nhà ở, miễn, giảm tiền sử dụng đất cho 123 trường hợp người có công, thân nhân người có công khó khăn về nhà ở, trong đó: 24 trường hợp giao đất (có thu tiền và miễn giảm tiền sử dụng đất); 99 trường hợp miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định khi chuyển đổi mục đích sử dụng; với mức miễn, giảm từ 65% đến 100%, số tiền miễn giảm của các đối tượng thấp nhất 40 triệu đồng, cao nhất hơn 600 triệu đồng, việc này đã tạo điều kiện thuận lợi cho người có công ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO “ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA”

1. Vận động quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa” và làm nhà tình nghĩa

Trong 5 năm qua, toàn tỉnh đã vận động quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được gần 43 tỷ đồng; từ nguồn quỹ “đền ơn, đáp nghĩa” huy động được và nguồn hỗ trợ của Trung ương, toàn tỉnh đã xây dựng 950 căn nhà tình nghĩa, với số tiền hơn 41 tỷ đồng tặng cho các đối tượng chính sách có công khó khăn về nhà ở; nâng cấp, sửa chữa được 688 ngôi nhà của người có công bị hư hỏng xuống cấp, với kinh phí hỗ trợ hơn 12,5

tỷ đồng; tặng 506 sổ tiết kiệm cho đối tượng người có công và thân nhân của họ, với gần 250 triệu đồng.

2. Thực hiện các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” khác

Vào các ngày Lễ, Tết hàng năm, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh và chính quyền địa phương các cấp đã trích kinh phí và thành lập các đoàn đi thăm, tặng quà, động viên các đối tượng gia đình chính sách, người có công. Trong 5 năm qua, đã trao tặng quà cho hơn 427 ngàn lượt đối tượng người có công, với số tiền hơn 103 tỷ đồng; trong đó: Quà tặng dịp tết nguyên đán, có gần 230 ngàn lượt đối tượng và 1.050 lượt đơn vị, với kinh phí hơn 56 tỷ đồng (trong đó: quà của Chủ tịch nước hơn 15 tỷ đồng; kinh phí tỉnh, huyện, xã hơn 41 tỷ đồng); Quà tặng nhân dịp 27/7 hàng năm: gần 200 ngàn lượt đối tượng và 214 lượt đơn vị, với kinh phí hơn 46 tỷ đồng (trong đó: quà của Chủ tịch nước hơn 14 tỷ đồng; kinh phí tỉnh, huyện, xã hơn 32 tỷ đồng).

Phong trào phụng dưỡng chăm sóc Mẹ VNAH đã được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh nhiệt tình hưởng ứng, trong giai đoạn 2012 - 2017, đã có 52 đơn vị nhận chăm sóc phụng dưỡng suốt đời 57 Mẹ VNAH, nâng tổng số 100% Mẹ VNAH còn sống được các đơn vị nhận chăm sóc, phụng dưỡng. Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp đã thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng về công tác thương binh, liệt sỹ; quan tâm giúp đỡ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để người có công ổn định về cuộc sống.

3. Công tác xã phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ

Căn cứ Công văn số 1911/LĐTBL-S-CV ngày 12/6/1996 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định 6 tiêu chuẩn xã phường làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ. Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp đã quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác thương binh, liệt sỹ và người có công với nước. Đến nay, đã có 184/184 xã, phường, thị trấn được công nhận đơn vị làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công. Chính quyền địa phương các cấp đã có nhiều hoạt động thiết thực nhằm duy trì, phát triển các đơn vị làm tốt công tác “đền ơn, đáp nghĩa” trên địa bàn.

III. CÔNG TÁC MỘ VÀ NGHĨA TRANG LIỆT SỸ

1. Công tác quy tập mộ liệt sỹ

Công tác khảo sát quy tập mộ liệt sỹ đã được các ngành, các cấp quan tâm tổ chức triển khai thực hiện; từ năm 2012 đến tháng 6/2017, toàn tỉnh đã quy tập đưa vào các nghĩa trang liệt sỹ an táng được 112 hài cốt liệt sỹ; trong đó, đội K51 của tỉnh đã tổ chức khảo sát, quy tập được 79 hài cốt liệt sỹ là quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh tại Campuchia về nước; chính quyền địa phương các cấp đã tổ chức quy tập và tiếp nhận 33 hài cốt Liệt sỹ trên địa bàn tỉnh và các địa phương khác về an táng tại các Nghĩa trang Liệt sỹ của tỉnh, nghĩa trang Liệt sỹ các huyện; tiếp nhận 10 hài cốt liệt sỹ đã an táng từ nghĩa trang liệt sỹ các tỉnh khác chuyển đến theo nguyện vọng của gia đình. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Ban Chuyên trách và các ngành chức năng của tỉnh tổ chức chu đáo, trang nghiêm lễ truy điệu và an táng các liệt sỹ tại Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh.

Thực hiện Quyết định 150/QĐ-TTg ngày 01/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Đề án giám định hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin. Sở Lao động,

Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các ngành chức năng, thân nhân gia đình liệt sỹ tổ chức lấy mẫu sinh phẩm đối với 79 hài cốt liệt sỹ bàn giao cho Cục Người có công theo quy định, để xác định danh tính còn thiếu thông tin của liệt sỹ; trong đó: hài cốt quy tập từ Campuchia 44 mẫu; hài cốt quy tập trong tỉnh 22 mẫu; theo đề nghị của gia đình thân nhân liệt sỹ 13 mẫu (mộ đã an táng tại các nghĩa trang liệt sỹ).

2. Công tác tu bổ xây dựng Nghĩa trang liệt sỹ, Đài tưởng niệm, Nhà bia ghi tên liệt sỹ và mộ liệt sỹ

Tổ chức xây dựng mới, sửa chữa và nâng cấp nhiều công trình ghi công liệt sỹ bằng nguồn kinh phí của Trung ương, tỉnh và các địa phương trong tỉnh, bao gồm: Sửa chữa, nâng cấp 12 nghĩa trang liệt sỹ; 14 nhà bia ghi danh liệt sỹ; 06 Đài tưởng niệm liệt sỹ và 01 Đền thờ liệt sỹ với tổng kinh phí thực hiện 42,5 tỷ đồng, trong đó: Kinh phí Trung ương uỷ quyền về công tác mộ nghĩa trang liệt sỹ hàng năm: 40 tỷ đồng; kinh phí từ Quỹ đền ơn, đáp nghĩa tỉnh 2,5 tỷ đồng. Ngoài ra, chính quyền địa phương các cấp cũng đã hỗ trợ kinh phí để nâng cấp, sửa chữa các công trình ghi công liệt sỹ trên địa bàn mình quản lý.

3. Thực hiện chế độ đối với thân nhân liệt sỹ đi thăm viếng mộ và di chuyển mộ liệt sỹ

Thực hiện Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 29/01/2008 và Thông tư liên tịch số 13/2013/TTLT- BLĐTBXH-BTC ngày 13/6/2014 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính; đã giải quyết di dời 97 hài cốt liệt sỹ an táng tại Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh và các huyện về quê theo nguyện vọng của gia đình; kinh phí hỗ trợ: gần 430 triệu đồng. Tiếp đón hơn 6.000 lượt thân nhân, cựu chiến binh và nhân dân đến thăm viếng mộ, nghĩa trang; trong đó có gần 1.000 lượt thân nhân liệt sỹ thuộc diện được giải quyết chế độ chính sách (hỗ trợ kinh phí thăm, viếng mộ liệt sỹ tại Nghĩa trang Liệt sỹ).

IV. NHẬN XÉT CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, việc triển khai thực hiện chính sách với người có công với cách mạng thời gian qua đã góp phần tích cực nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh; khẳng định công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng là nhiệm vụ chính trị, có vị trí, vai trò quan trọng đối với từng địa phương, đơn vị, góp phần ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, cải thiện, nâng cao đời sống người dân và các đối tượng người có công, khơi dậy tinh thần đoàn kết dân tộc, phát huy truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Tri ân, báo ân” đối với liệt sỹ, người có công với cách mạng.

2. Hạn chế

Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm đúng mức đến việc quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên; chưa thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo; thiếu đôn đốc, nhắc nhở dẫn đến các sai sót trong quá trình lập hồ sơ, thủ tục; việc xét duyệt giải quyết chế độ cho các đối tượng thực hiện chưa kịp thời.

Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách về người có công ở một số địa phương, đơn vị chưa thực hiện thường xuyên, liên tục, hiệu quả chưa cao.

Nhận thức, tinh thần, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức trong thực hiện chính sách chưa đầy đủ, thiếu kỹ năng, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn còn hạn chế; chưa cập nhật, nắm bắt kịp thời các chủ trương chính sách dẫn đến giải quyết chậm chế độ của một số đối tượng người có công.

Kết quả vận động thu Quỹ đền ơn đáp nghĩa của tỉnh còn thấp; đời sống một số đối tượng người có công vẫn còn khó khăn so với mặt bằng chung của người dân địa phương nơi cư trú. Bên cạnh đó, công tác phối kết hợp giữa các cấp, các ngành chưa thường xuyên, nhất là tại cơ sở, gây khó khăn trong việc giải quyết chế độ chính sách cho đối tượng...

3. Nguyên nhân của hạn chế

Nguồn lực của tỉnh còn hạn chế nên việc đầu tư cho phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và các đối tượng người có công chưa nhiều; kinh phí thực hiện chính sách chủ yếu dựa vào sự phân bổ, hỗ trợ của Trung ương.

Một số chế độ, chính sách ban hành chưa phù hợp với tình hình thực tế nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung; hệ thống văn bản quy định chưa thực sự thống nhất, còn chồng chéo; đặc biệt chưa có cơ chế đặc thù để giải quyết chế độ đối với người tham gia kháng chiến mà hiện nay không còn giấy tờ gốc.

Đội ngũ cán bộ làm công tác lao động, thương binh và xã hội ở cơ sở trình độ chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế, chưa kịp thời nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nên hiệu quả công tác chưa cao.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN ĐẾN

Phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế bất cập, tiếp tục thực hiện tốt công tác thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng trong thời gian đến, các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách ưu đãi khác về kinh tế-xã hội đối với người có công, đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục đào tạo, dạy nghề, tạo việc làm cho người có công và con em của họ; giúp đỡ thiết thực về vật chất và tinh thần đối với các đối tượng chính sách, nhất là đối tượng còn nhiều khó khăn để phấn đấu đến năm 2020 đạt 100% hộ người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Đồng thời, tiến hành rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các chính sách ưu đãi đối với người có công cho phù hợp với tình hình của đất nước và của tỉnh. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch mọi chính sách về người có công.

2. Làm tốt hơn công tác tu bổ, tôn tạo các nghĩa trang liệt sỹ và công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xác định danh tính liệt sỹ, thông báo và tạo điều kiện cho các gia đình người thân đến thăm viếng. Tiến hành sơ tổng kết, rút kinh nghiệm, phát hiện và nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong công tác thương binh, liệt sỹ và người có công; qua đó thúc đẩy các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc người có công với nước” phát triển rộng khắp, đi vào chiều sâu và đem lại hiệu quả thiết thực; đồng thời biểu dương những tấm gương thương binh, bệnh binh và người có công tiêu biểu.

3. Đẩy mạnh và thực hiện tốt việc lập, xét duyệt hồ sơ thường xuyên; tập trung giải quyết hồ sơ đề nghị xác nhận người có công còn tồn đọng, nhất là những hồ sơ đã được xác lập trong những giai đoạn trước đây nhưng chưa được xem xét giải quyết do chưa bảo đảm thủ tục, coi đây là nhiệm vụ quan trọng.

4. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công tiếp tục phát huy ý chí tự lực tự cường, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống và tham gia các hoạt động xã hội, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng quê hương đất nước với phương châm “Nhà nước, Nhân dân và những người được hưởng chính sách ưu đãi cùng phấn đấu”.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền truyền thống yêu nước và đạo nghĩa “Uống nước nhớ nguồn” trong các tầng lớp Nhân dân, nhất là trong thế hệ trẻ, làm cho mọi người nhận thức sâu sắc và trân trọng tri ân công lao to lớn của các anh hùng-liệt sỹ và những người có công với nước; biến nhận thức và tình cảm tốt đẹp đó thành hành động thiết thực góp phần thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

Phần thứ ba

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG DỊP KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SỸ (27/7/1947-27/7/2017) CỦA CẢ NƯỚC VÀ CỦA TỈNH

1. Cấp Trung ương

(1). Tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh Liệt sỹ quy mô cấp quốc gia vào ngày 27-7-2017 tại Thủ đô Hà Nội. Danh nghĩa tổ chức Lễ kỷ niệm: Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thành phố Hà Nội do thành phố Hà Nội chủ trì.

(2). Tổ chức cầu truyền hình (trực tiếp trên VTV1) tri ân các anh hùng liệt sỹ, thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng tại 5 điểm cầu Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Trị, Điện Biên và Thái Nguyên vào lúc 20h00' ngày 27-7-2017. Đài Truyền hình Việt Nam chủ trì thực hiện.

(3). Tổ chức hoạt động tri ân liệt sỹ quân tình nguyện Việt Nam tại Lào và Campuchia vào trung tuần tháng 7-2017. Đại sứ quán Việt Nam tại Lào và Campuchia chủ trì thực hiện.

(4). Tổ chức Lễ tưởng niệm các chiến sỹ hy sinh trong Nhà tù đế quốc tại các tỉnh, thành phố có nhà tù đế quốc.

(5). Phát động vận động, xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa Trung ương. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì thực hiện.

(6). Xây dựng phim tài liệu kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ. Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương thực hiện.

(7). Tổ chức cuộc thi sáng tác âm nhạc về đề tài Thương binh - Liệt sỹ. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thực hiện.

(8). Phát động cuộc vận động sáng tác các thể loại truyện ngắn, truyện thơ, bút ký, hồi ký...; tổ chức bình chọn các tác phẩm văn học tôn vinh người có công với cách mạng. Hội Nhà văn Việt Nam chủ trì thực hiện.

(9). Tập trung rà soát, giải quyết hồ sơ còn tồn đọng sau chiến tranh, phần đầu đến hết năm 2017 giải quyết căn bản đối với hồ sơ đề nghị công nhận liệt sỹ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng chủ trì thực hiện.

(10). Tiếp tục triển khai việc hỗ trợ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, phần đầu đến hết năm 2018 giải quyết dứt điểm việc hỗ trợ theo kết quả rà soát. Bộ Xây dựng chủ trì thực hiện.

(11). Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà phá bom mìn; tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, đồng thời đẩy nhanh tiến độ xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin. Bộ Quốc phòng chủ trì thực hiện.

2. Cấp tỉnh

(1). Tổ chức Lễ mít tinh Kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh Liệt sỹ, với quy mô cấp tỉnh vào ngày 27/7/2017 và truyền hình trực tiếp trên sóng Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Đắk Lắk; dự kiến có khoảng hơn 700 đại biểu tham dự.

(2). Tiến hành tổng kết phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và công tác giải quyết chế độ chính sách-người có công giai đoạn 2012 - 2017, gắn với việc vinh danh các đơn vị, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác đền ơn đáp nghĩa của tỉnh.

(3). Tổ chức thăm, tặng quà các đối tượng chính sách có công và một số đơn vị, tập thể nhân Kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh Liệt sỹ; phát động sâu rộng phong trào huy động quỹ đền ơn đáp nghĩa để triển khai thực hiện việc hỗ trợ làm nhà, sửa chữa nhà ở đối với người có công.

(4). Triển khai thực hiện thấp nền tri ân tại 13 nghĩa trang liệt sỹ và các công trình ghi công liệt sỹ trên địa bàn toàn tỉnh vào tối ngày 26/7.

Ngoài các hoạt động trọng tâm hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh Liệt sỹ, các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 1358/KH-UBND, ngày 01/3/2017 của UBND tỉnh về việc tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2017) và Hướng dẫn số 42-HD/TG, ngày 14/6/2017 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền Kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY